

Số:06/2023/QĐST-KDTM

M, ngày 15 tháng 5 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2023/TLST-KDTM ngày 29 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP C.

Trụ sở: số 108 Trần Hưng Đạo, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật ông Trần Minh B – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Việt T – Giám đốc chi nhánh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: bà Đoàn Thị Bích T – Cán bộ phòng quan hệ khách hàng.

Địa chỉ: 15B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 4, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

** Bị đơn:*

- Ông Nguyễn Tấn T sinh năm 1977.

Địa chỉ: số 111, tổ 11, khu phố Trung Lương, phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

- Bà Huỳnh Thị Phụng H sinh năm 1981.

Địa chỉ: số 111, tổ 11, khu phố Trung Lương, phường 10, thành phố Mỹ, tỉnh Tiền Giang

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 05/5/2023 anh Nguyễn Tấn T và chị Huỳnh Thị Phụng H còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần C số tiền 1.324.322.743 đồng.

2.2. Anh Nguyễn Tấn T và chị Huỳnh Thị Phụng H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần C số tiền 1.324.322.743 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng số 128NH/2021-HĐCVHM/NHCT760 ngày 26/11/2021 đến khi trả hết nợ. Thời hạn trả số tiền trên trong thời hạn 30 ngày, (kể từ ngày 05/5/2023 đến ngày 05/6/2023).

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Trường hợp anh Nguyễn Tấn T và chị Huỳnh Thị Phụng H có vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận thì anh Nguyễn Tấn T và chị Huỳnh Thị Phụng H đồng ý để cơ quan có thẩm quyền xử lý những tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 186/2020/HĐBĐ/NHCT760 ngày 19/11/2020 để ngân hàng thu hồi nợ

2.4. Về án phí KDTM sơ thẩm:

- Anh Nguyễn Tấn T và chị Huỳnh Thị Phụng H tự nguyện chịu số tiền 25.865.000 đồng đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm

- Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 25.224.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0023640 ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận:**

- VKSND TP Mỹ Tho.

- Đương sự.

- Lưu hồ sơ vụ án

Đã ký

Cao Thị Trúc Linh